

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

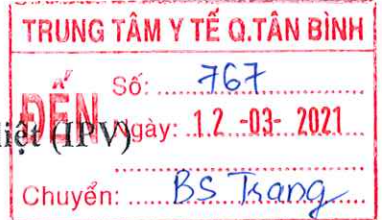
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1254/KH - SYT

TP.HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV)
trên địa bàn TP.HCM năm 2021**



Từ tháng 6/2016, Việt Nam thực hiện chuyển đổi sử dụng vắc xin uống bại liệt từ 3 tuýp (tOPV) thành 2 tuýp (bOPV gồm tuýp 1 và 3) trên toàn quốc cho trẻ 2, 3, 4 tháng tuổi; đồng thời triển khai tiêm 1 mũi vắc xin bại liệt (IPV bao gồm tuýp 1, 2 và 3) cho trẻ 5 tháng tuổi trên toàn quốc từ tháng 9/2018.

Tháng 10/2018, TP.HCM đã triển khai tiêm 1 mũi vắc xin bại liệt (IPV) trên địa bàn thành phố cho trẻ 5 tháng tuổi nhưng giới hạn trẻ từ ngày 01/3/2018 trở về sau vì thiếu hụt nguồn cung ứng nên chưa thể thực hiện tiêm vắc xin IPV đầy đủ và kịp thời vào thời điểm chuyển đổi sử dụng vắc xin bOPV trong tiêm chủng mở rộng.

Nhằm chủ động phòng, ngừa nguy cơ dịch bại liệt quay trở lại và đảm bảo giữ vững thành quả thanh toán bại liệt, song song với việc tăng cường công tác tiêm chủng thường xuyên vắc xin bại liệt cho trẻ dưới 1 tuổi, việc triển khai tổ chức tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho các đối tượng chưa được tiêm trước khi triển khai tiêm IPV trong tiêm chủng thường xuyên là hết sức cần thiết.

Năm 2021, TP.Hồ Chí Minh cùng cả nước nhằm chủ động phòng ngừa nguy cơ dịch bại liệt quay lại, thành phố sẽ tổ chức chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ sinh từ ngày 01/03/2016 đến 28/02/2018.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc Hội;

- Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

- Quyết định số 3421/QĐ – BYT ngày 28/07/2017 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia;

- Thông tư 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

- Thông tư số 26/2018/TT-BYT ngày 21/3/2018 của Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu y tế - dân số giai đoạn 2016-2020;

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

- Quyết định số 1358/QĐ-BYT ngày 14/4/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định số 233/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 30/01/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động bằng nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của Dự án 2 - Tiêm chủng mở rộng thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số;

- Quyết định số 2126/QĐ-BYT ngày 21/5/2020 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) năm 2020-2021.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bại liệt trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt tại TP.HCM.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ đối tượng được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin bại liệt (IPV) trên quy mô thành phố.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC TIÊM VẮC XIN

1. Đối tượng

- Trẻ sinh từ ngày 01/03/2016 đến 28/02/2018 chưa được tiêm vắc xin IPV trong tiêm chủng thường xuyên (trừ trường hợp có bằng chứng đã tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin phối hợp có thành phần bại liệt).

- Dự kiến đối tượng cần tiêm: 110.000 trẻ (ước dựa vào số liệu trên hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia)

- **Lưu ý:** KHÔNG tiêm vắc xin IPV cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin phối hợp có chứa thành phần bại liệt trước đây.

2. Phạm vi triển khai: 24 quận, huyện

3. Hình thức: Triển khai 2 hình thức tiêm chủng:

- Tiêm tại trường học cho trẻ đi học.

- Tiêm tại Trạm Y tế phường, xã cho trẻ không đi học và cho trẻ chưa được tiêm tại trường học.

4. Thời gian triển khai Chiến dịch: từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2021

Các quận, huyện chủ động thực hiện các hoạt động điều tra, truyền thông chiến dịch, vận động phụ huynh chủ động đưa trẻ ra tiêm chủng đảm bảo chiến dịch kết thúc vào 31/5/2021.

IV. NỘI DUNG

1. Công tác tập huấn:

- Thời gian tập huấn: Trong tháng 3/2021.

- Tập huấn về mục đích, nội dung, cách thức tổ chức, thực hiện, giám sát chiến dịch cho 100% cán bộ tham gia công tác chỉ đạo, thực hiện, giám sát chiến dịch.

- Tập huấn về xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng, bảo quản, sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, phòng chống sốc phản vệ, giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thống kê báo cáo cho cán bộ, nhân viên y tế tuyến quận, huyện, phường, xã.

2. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian hoàn thành điều tra: Trước ngày 31/3/2021.

- Đối tượng điều tra (trẻ sinh ra từ ngày **01/03/2016 đến 28/02/2018**) chia làm 02 nhóm:

+ Điều tra trong trường học (đối với trẻ đi học): y tế địa phương phối hợp với nhà trường tổ chức thống kê, lập danh sách theo lớp đối với trẻ trong độ tuổi học mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo từng lớp học. (biểu mẫu do y tế cung cấp)

+ Điều tra tại cộng đồng (đối với trẻ không đi học): UBND phường, xã chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp các ban ngành đoàn thể cùng tham gia (tổ trưởng tổ dân phố, mạng lưới cộng tác viên, công an khu vực, tư pháp hộ tịch...) ghi nhận tất cả trẻ sinh từ ngày **01/03/2016 đến ngày 28/02/2018** không đi học trên địa bàn để lập danh sách, mời trẻ ra tiêm tại Trạm Y tế. Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, lưu ý những trẻ chưa được quản lý tại nơi có biến động dân cư.

3. Truyền thông:

- Thời gian triển khai: Thực hiện trước và trong thời gian triển khai Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ sinh từ ngày 01/03/2016 đến 28/02/2018 kết hợp với điều tra đối tượng.

- Thông tin rộng rãi về nguy cơ mắc bệnh bại liệt và chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV cho các gia đình có trẻ sinh từ ngày 01/03/2016 đến 28/02/2018, để người dân biết sự cần thiết của việc tiêm vắc xin bại liệt IPV và chủ động tiếp cận các cơ sở y tế để được tư vấn và đưa con em đi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Cấp thành phố, quận, huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, đài truyền thanh, báo chí... để người dân biết sự cần thiết của việc tiêm vắc xin bại liệt IPV và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Cấp phường, xã: Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

- Các trường mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình: Trạm Y tế phường, xã phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh về sự cần thiết của việc tiêm vắc xin bại liệt IPV, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.

4. Cung ứng vắc xin bại liệt, bơm kim tiêm, hộp an toàn.

- Vắc xin bại liệt IPV sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do GAVI viện trợ đã được cấp phép lưu hành ở Việt Nam, lọ 10 liều, dạng dung dịch.

- Thời hạn cấp phát vắc xin: Trung tâm Y tế quận, huyện tiếp nhận, bảo quản vắc xin từ kho vắc xin của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố trước ngày tiêm chủng ít nhất 1 tuần và cấp phát cho Trạm y tế phường, xã ít nhất 1 ngày hoặc ngay trong buổi tiêm chủng của chiến dịch.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm dự kiến (110.000 trẻ), mục tiêu tỷ lệ tiêm chủng chiến dịch (90%) và hệ số sử dụng thì ước số vắc xin, bơm kim tiêm và vật tư khác sử dụng cho chiến dịch như sau:

Loại	Ước số lượng cần cho tiêm chủng	Nguồn
Vắc xin IPV	$110.000 \times 0,90 \times 1,3 = 128.700$ (liều)	TCMR QG
Bơm tiêm tự khoá 0,5ml	$110000 \times 0,9 \times 1,1 = 108.900$ (cái)	TCMR QG
Hộp an toàn	$108.900 : 100 \times 1,1 = 1.198$ (cái) (01 hộp chứa 100 bơm kim tiêm)	TCMR QG
Thuốc cho hộp chống sốc	$2 \text{ cơ số} \times 319 \text{ TYT} = 638 \text{ cơ số}$	Quận, huyện
Bông gòn	$110.000 \text{ trẻ} \times 0,004\text{kg} = 440 \text{ kg}$	Quận, huyện
Cồn 70 độ	$110.000 \text{ trẻ} \times 0,007 \text{ lít} = 770 \text{ lít}$	Quận, huyện
Dung dịch sát khuẩn nhanh bàn tay (500ml)	$5 \text{ chai} \times 319 \text{ TYT} = 1.595 \text{ chai}$	Quận, huyện

5. Tổ chức tiêm chủng

5.1. Nhân lực

- Tham gia buổi tiêm chủng: cán bộ tại địa phương, bao gồm y tế, giáo dục và các ban ngành đoàn thể có liên quan.

- Yêu cầu: nhân viên y tế đã được tập huấn về kỹ năng thực hành tiêm chủng và an toàn tiêm chủng.

5.2. Tổ chức điểm tiêm chủng:

- Tùy điều kiện thực tiễn tại địa phương, các quận, huyện có thể tổ chức tiêm tại trường học hoặc Trạm Y tế nhưng phải đảm bảo các quy định về an toàn tiêm chủng.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/1 bàn tiêm/buổi tiêm cho riêng vắc xin bại liệt IPV hoặc không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng các vắc xin khác.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Bố trí nhân lực tại chỗ, đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng phường, xã tại các điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

- Lưu ý:

+ Cần tổ chức nhiều đợt tiêm vét vắc xin IPV tại các trạm y tế xã phường để đảm bảo độ bao phủ vắc xin IPV trên 90%.

+ Không nhất thiết tiêm vắc xin IPV cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin phối hợp có chứa thành phần bại liệt trong tiêm chủng dịch vụ trước đó.

5.3. Rà soát và tiêm vét

Tiêm vét là hoạt động bắt buộc cần được dự kiến trong kế hoạch, những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký mà có mặt trên địa bàn tại thời điểm triển khai cần được tiêm vét. Để hạn chế số trẻ bị bỏ sót cần thực hiện các nội dung sau:

- Trong buổi tiêm chủng: phối hợp với nhà trường và/hoặc tổ trưởng tổ dân phố, khu phố để thông báo và vận động cha mẹ đưa trẻ đến tiêm chủng. Bổ sung thêm vào danh sách các trẻ vắng lai và thống kê riêng theo mẫu ghi chép và báo cáo.

- Vào cuối mỗi buổi tiêm chủng: đánh dấu và xác định các trẻ chưa tiêm trong danh sách trẻ đã đăng ký ban đầu cũng như trẻ vắng lai mới phát hiện. Kịp thời thông báo cho gia đình những trẻ chưa được tiêm để đưa trẻ đến vào buổi sau.

- Cuối đợt: tổng hợp số lượng trẻ chưa tiêm cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm, xác định thời gian và hậu cần vật tư cho tiêm vét. Phân công cán bộ liên hệ với các hộ gia đình thông báo lại địa điểm và thời gian tiêm vét và huy động trẻ ra tiêm ngay cuối đợt hoặc trong các buổi tiêm chủng.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn trong đợt tiêm vét cần thông báo, mời tiêm vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

6. Theo dõi, giám sát và báo cáo

6.1. Giám sát trước, trong và sau chiến dịch

Thành phố giám sát hỗ trợ quận, huyện và phường, xã. Quận, huyện giám sát, hỗ trợ phường, xã đồng thời có sự phối hợp với ngành giáo dục trong công tác giám sát. Những nội dung cần theo dõi, giám sát:

- Trước chiến dịch: giám sát xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng, bố trí điểm tiêm chủng, nhân lực, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin.

- Trong chiến dịch: giám sát sử dụng, bảo quản vắc xin, quản lý đối tượng, rà soát đối tượng (hạn chế đối tượng bị bỏ sót), kỹ thuật tiêm chủng, phòng chống sốc phản vệ. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ và an toàn tiêm chủng trong chiến dịch. Tăng cường giám sát phản ứng sau tiêm.

- Ngay sau chiến dịch: đánh giá sơ bộ kết quả chiến dịch sau khi kết thúc chiến dịch. Những phường, xã phát hiện số đối tượng bị bỏ sót trên 10% tổng số đối tượng được tiêm thì cần phải triển khai các biện pháp rà soát lại đối tượng và tổ chức tiêm vét đối tượng bị bỏ sót.

6.2. Báo cáo tiến độ và kết quả chiến dịch

- Sau mỗi buổi tiêm, Trạm Y tế phường, xã báo cáo Trung tâm Y tế quận, huyện kết quả điểm tiêm chủng, sử dụng, vắc xin - vật tư theo mẫu quy định và thực hiện nhập đầy đủ mũi tiêm lên hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng điều tra và báo cáo theo quy định.

- Thực hiện báo cáo hàng tuần trong thời gian tổ chức:

+ Trung tâm Y tế quận, huyện tổng hợp và báo cáo về kết quả về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố theo địa chỉ mail: baocaotcmr.tphcm@gmail.com vào mỗi 14 giờ 00 ngày thứ 5 (đính kèm phụ lục 1).

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tổng hợp và báo cáo kết quả về Sở Y tế, Văn phòng Tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng quốc gia và Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế vào mỗi 14 giờ 00 ngày thứ sáu.

- Thực hiện báo cáo tổng kết sau khi kết thúc chiến dịch: trong vòng 03 ngày đối với tuyến phường, xã, 07 ngày đối với tuyến quận, huyện và 14 ngày đối với tuyến thành phố (đính kèm phụ lục 2).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của Chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV đến đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình, vận động phụ huynh cho con em tham gia tiêm vắc xin, tổ chức kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV, đặc biệt là các điểm tiêm chủng tại các trường học. Đồng thời hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách đối tượng cần tiêm trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương trong việc triển khai thực hiện chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV cho trẻ trên địa bàn tại các trường mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình (đề nghị các trường lập danh sách học sinh trong độ tuổi sinh ra từ ngày 01/3/2016 đến 28/02/2018, bố trí địa điểm, nhân lực hỗ trợ để triển khai tiêm chủng tại trường học).

2. Đề nghị Sở Thông tin Truyền thông:

Phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác tuyên truyền về chiến dịch. Chỉ đạo các cơ quan báo đài, thông tấn, báo chí thông tin tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc tiêm vắc xin bổ sung vắc xin bại liệt, thời gian, địa điểm triển khai để người dân biết và đưa trẻ đi tiêm chủng.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn phối hợp với ngành y tế tham gia triển khai chiến dịch, thông tin, tuyên truyền vận động người dân tham gia, điều tra, lập danh sách đối tượng trẻ sinh từ ngày 01/3/2016 đến ngày 28/02/2018 không đi học trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện phối hợp ngành y tế thực hiện tốt các hoạt động triển khai chiến dịch gồm tuyên truyền về hoạt động tiêm bổ

sung vắc xin tiêm (IPV) cho trẻ sinh từ ngày 01/3/2016 đến ngày 28/02/2018 cho đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình..., vận động phụ huynh cho con em tham gia tiêm vắc xin; hỗ trợ ngành y tế trong việc điều tra, lập danh sách theo lớp đối cho trẻ trong độ tuổi cần tiêm và bố trí nhân lực, cơ sở vật chất để tổ chức buổi tiêm chủng tại trường đảm bảo an toàn và đúng quy định.

4. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố:

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để thông tin, tuyên truyền về kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt tiêm (IPV).

- Tổ chức hướng dẫn chuyên môn thực hiện chiến dịch (điều tra đối tượng, cung ứng và bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng, tổ chức tiêm chủng, giám sát và xử trí phản ứng sau tiêm, thống kê báo cáo theo quy định), đảm bảo nguồn lực cho việc triển khai chiến dịch an toàn và đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ công tác tổ chức chiến dịch của các tuyến quận, huyện, phường, xã trước, trong và sau chiến dịch.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng tuần trong thời gian tổ chức mỗi 14 giờ ngày thứ sáu và kết quả tổng kết chiến dịch, tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin bại liệt sau khi kết thúc trong vòng 14 ngày về Sở Y tế, Văn phòng Tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng quốc gia và Cục Y tế Dự phòng - Bộ Y tế.

5. Giao Trung tâm Y tế quận, huyện:

- Xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) tại quận, huyện đảm bảo nhân lực, trang thiết bị cho điểm tiêm chủng, tổ chức buổi tiêm chủng và theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ Trạm Y tế trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng tuần trong thời gian tổ chức mỗi 14 giờ ngày thứ năm và kết quả tổng kết chiến dịch, tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin bại liệt IPV sau khi kết thúc vòng 07 ngày về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố trong.

6. Giao Bệnh viện quận, huyện:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận, huyện trên địa bàn thành lập đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ, tiếp nhận, xử trí khi có khi có ca phản ứng sau tiêm chủng và báo cáo nhanh về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Sở Y tế theo quy định.

- Tham gia kiểm tra, giám sát, hỗ trợ công tác tổ chức chiến dịch của các phường, xã trước, trong và sau chiến dịch đặc biệt là các điểm tiêm chủng tại trường học.

7. Giao Phòng Y tế:

Phối hợp Trung tâm Y tế, bệnh viện quận, huyện tham gia giám sát trước, trong và sau chiến dịch đặc biệt là các điểm tiêm tại trường học.

VI. KINH PHÍ:

Từ nguồn chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) trên địa bàn TP.HCM năm 2021. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

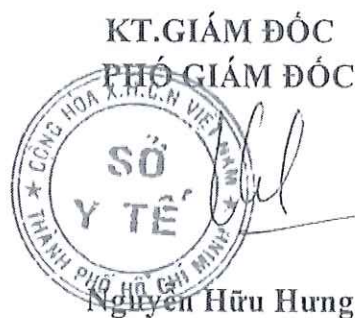
Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – ĐT: 0283.9330.775) để giải quyết.

Đính kèm mẫu:

- Báo cáo tuần kết quả tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV.
- Báo cáo tổng hợp kết quả triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt IPV./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Thông tin Truyền thông;
- UBND 24 quận, huyện và Thành phố Thủ Đức;
- Ban Giám đốc SYT;
- TTKSBT TP;
- BV quận, huyện;
- PYT quận, huyện;
- TTYT quận, huyện;
- Lưu: VPS, NVY
“VHN, LDTC”.



Tên đơn vị:

Phụ lục 1
BÁO CÁO TUẦN
KẾT QUẢ TIÊM BỒ SUNG VẮC XIN BẠI LIỆT (IPV) TẠI TP.HCM
Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

TT	Địa phương (Phường, xã)	Vắc xin IPV (liều)		Kết quả tiêm vắc xin IPV						Số trường hợp phản ứng sau tiêm chủng						Tại biến nặng sau tiêm chủng
		Số nhận	Số sử dụng (tính theo liều các lọ đã mở)	Số đối tượng tiêm	Số được tiêm	Số tiêm dịch vụ	Số chống chỉ định	Số tạm hoãn	Số tiêm vãng lai	Phản ứng thông thường						
										Số trường hợp*	Sốt ≤ 39°C	Sốt >39°C	Sưng, đau tại chỗ tiêm	Các triệu chứng khác		
1	Quận 1															
	TYT phường 1															
																
2	Quận 2															
	TYT phường 2															
24																
	Cộng															
	Cộng dồn															

(*) Tổng hợp số trường hợp phản ứng thông thường sau tiêm chủng

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Tên đơn vị:

Phụ lục 2
BÁO CÁO TỔNG HỢP
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH TIÊM BỔ SUNG VẮC XIN
BẠI LIỆT IPV TẠI TP.HCM

I. Kết quả triển khai

1. Kết quả chung:

Tuổi	Số đối tượng	Số trẻ đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
2016				
2017				
2018				
Tổng				
Trẻ vãng lai				

2. Kết quả theo địa phương:

TT	Địa phương (Phường, xã)	Số đối tượng	Kết quả triển khai					Số trẻ vãng lai	Số trường hợp phản ứng sau tiêm chủng	
			Tại trường học	Tại TYT	Nơi khác	Tổng số trẻ	Tỷ lệ (%)		Phản ứng thông thường	Tai biến nặng sau tiêm chủng
1	Quận 1									
	TYT phường 1									
										
2	Quận 2									
	TYT phường 1									
24										

Tổng									
-------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

- Nhóm đối tượng khó tiếp cận:
- Số đối tượng khó tiếp cận..... số tiêm được:....., đạt:.....%
- Lý do không tiêm chủng:
- Số phường, xã có tỷ lệ tiêm chủng IPV thấp:
 - < 50%: phường, xã
 - 50-80%: phường, xã
 - 80-< 90%: phường, xã
 - $\geq$ 90%: phường, xã

II. Phản ứng sau tiêm vắc xin IPV, chống chỉ định và tạm hoãn

1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin IPV	Số trường hợp
	 trường hợp
	 trường hợp
	 trường hợp
2. Số trường hợp phải chống chỉ định	 trường hợp
3. Số trường hợp tạm hoãn	 trường hợp
Lý do:.....	 trường hợp
.....	 trường hợp
.....	 trường hợp

III. Tổ chức thực hiện

1. Công tác chỉ đạo:

-

-

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian triển khai: từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

- Tổng số điểm tiêm chủng:....., trong đó:

+ Số điểm tiêm chủng tại Trạm Y tế:

+ Số điểm tiêm chủng tại trường học:

+ Số điểm tiêm chủng khác:

2.2. Hoạt động truyền thông

2.2.1. Lễ phát động: Có;..... Không

- Tuyên thành phố (ngày tổ chức):.....

- Tuyên quận, huyện: /24 quận, huyện tổ chức lễ phát động

- Tuyên phường, xã: /319 phường, xã tổ chức lễ phát động

2.2.2. Công tác tuyên truyền

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh phường, xã, thị trấn	
Số lớp tập huấn tuyên thành phố	
Tổng số người tham dự	
Số lớp tập huấn tuyên quận, huyện	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

2.3. Hậu cần

2.3.1. Số phương tiện đã sử dụng:

Ô tô:.....; Xe máy:.....

2.3.2. Vắc xin, vật tư tiêm chủng:

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
Dây chuyền lạnh						

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
Tủ lạnh (cái)						
Tủ đá (cái)						
Hòm lạnh (cái)						
Phích vắc xin (chiếc)						
Bình tích lạnh (cái)						
Số đá lạnh sử dụng (kg)						
Vắc xin, vật tư						
Vắc xin IPV (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
Hộp an toàn (chiếc)						
Vật tư khác:						

**: Số liều vắc xin đã tiêm cho trẻ và số liều còn tồn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng*

2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số tiền (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp (nếu có)	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Thành phố:	
- Quận, huyện:	
- Phường, xã, thị trấn:	
3. Các nguồn khác (Ghi cụ thể)	
4. Các hình thức hỗ trợ khác (Ghi cụ thể)	

Tổng cộng:	
-------------------	--

2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

2.5.1. Công tác giám sát:

- Tuyển thành phố: Số lượt giám sát:.....lượt; Số người giám sát:..... người;
Số điểm giám sát:.....điểm

- Tuyển quận, huyện: Số lượt giám sát:.....lượt; Số người giám sát:.....
người; Số điểm giám sát:.....điểm

2.5.2. Nhân lực trực tiếp tham gia chiến dịch

Cán bộ y tế	Lượt người	Người tình nguyện	Lượt người
Khối cơ quan quản lý		Giáo dục	
Khối bệnh viện		Hội chữ thập đỏ	
Khối y học dự phòng		Hội phụ nữ	
Khác		Mặt trận tổ quốc	
Quân y		Đoàn thanh niên	
Tổng số:		Ban, ngành, đoàn thể	
		Tổng số	

IV. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

V. Nhận xét

Người tổng hợp
(ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký ghi rõ họ tên)